

TỔNG CÔNG TY SONADEZI



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: **B-Đ3, KP. Bình Dương, P. Long Bình Tân – Biên Hòa - Đồng Nai**

Email: info@dongnaiport.com.vn Website: www.dongnai-port.com

Tel: 0251 3832225 Fax: 0251 3831259

GCNĐKDN: 3600334112

DỰ THẢO



TÀI LIỆU:

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Đồng Nai, ngày 22/04/2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai,

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/ TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- Kiểm soát viên : Thành viên Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

- Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 20/03/2024 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Tham dự đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

- Đoàn chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tịch Đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc hoặc đột ngột vắng mặt trong lúc Đại hội đang diễn ra quá 30 phút thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trường Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:
 - Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tịch: Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký ĐHĐCĐ.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4.7 Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp

- Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên, do chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp:
 - Kiểm tra điều kiện và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự theo Điều lệ công ty thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

4.8 Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử cho Thư ký.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết như sau:
 - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Thành phần Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề *Tán thành*, *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến* một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tịch. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết *Tán thành*, *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến* của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết *Tán thành*, *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến* của một vấn đề thì được xem như biểu quyết *Không hợp lệ*. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp/ Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông *Tán thành*, *Không tán thành*, *Không ý kiến* và *Không hợp lệ*.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “*Tán thành*”, “*Không tán thành*”, “*Không ý kiến*” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát, ... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

• **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

- Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 20/03/2024) tổng số cổ phần của Công ty là: 37.043.908 cổ phần tương đương với 37.043.908 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.
- Lưu ý:
 - Cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch) chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
 - Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số *phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến* của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Bầu cử HĐQT và BKS

- Việc bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát phải được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

4.12 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN THANH HẢI

Đồng Nai, ngày 22 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CẢNG ĐỒNG NAI
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính thưa Quý Cổ đông!

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị (HĐQT) quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty đã được Đại hội cổ đông thông qua, HĐQT kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động tại Công ty trong năm 2023 và định hướng kế hoạch năm 2024 như sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Trong năm 2023, sự phát triển kinh tế thế giới, công cuộc chuyển đổi số và chuyển đổi xanh (chuyển đổi năng lượng trên thế giới) là vấn đề được đề cập nhiều và đang diễn ra rất mạnh mẽ. Các nước phát triển tăng cường thiết lập các “tiêu chuẩn”, quy phạm pháp luật cho kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải carbon, nhất là việc triển khai áp dụng thuế doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu, thí điểm thuế carbon. Các tiêu chuẩn này đặt ra những nguyên tắc chưa có tiền lệ trong thương mại và đầu tư quốc tế, tạo sức ép thực thi và tác động đến khả năng cạnh tranh của các nước đang phát triển, mang lại cơ hội và thách thức lớn cho các doanh nghiệp. Mặc dù đầu tư quốc tế nói chung bị suy giảm nhưng đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực chuyển đổi năng lượng có xu hướng gia tăng mạnh và là lĩnh vực đầu tư có mức tăng trưởng cao nhất trong giai đoạn 2015-2023. Việc các nước lớn hiện nay ưu tiên ổn định kinh tế, phát huy nội lực, tăng cường năng lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đều nhằm hướng đến nâng cao khả năng tự chủ chiến lược và bảo đảm an ninh kinh tế.

Hoạt động kinh doanh của toàn ngành cảng biển trong năm 2023 được đánh giá ở mức yếu do nhu cầu bên ngoài suy giảm, đặc biệt là từ các thị trường xuất khẩu trọng điểm như Mỹ và Châu Âu. Theo Tổng cục thống kê, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá của Việt Nam trong năm 2023 ước đạt 683 tỷ USD, giảm 6,6% so với năm 2022, trong đó xuất khẩu giảm 4,4% và nhập khẩu giảm 8,9%. Kim ngạch nhập khẩu giảm mạnh cho thấy các doanh nghiệp sản xuất kỳ vọng sự phục hồi đơn hàng chưa mấy khởi sắc trong ngắn hạn.

Sản lượng hàng hóa qua cảng phản ánh đúng tình hình xuất nhập khẩu chung của cả nước thông qua việc sản lượng hàng tổng hợp có mức độ sụt giảm tương đối lớn. Đối với hoạt động Khai thác container và Kho vận logistics, trong năm các doanh nghiệp cùng ngành với Cảng Đồng Nai đã tích cực thực hiện công tác chuyển đổi số, đồng thời nhanh chóng ứng dụng những thành tựu công nghệ vào hoạt động kinh doanh, tối ưu hóa trong các dây chuyền sản xuất, cung ứng sản phẩm, nâng cao hiệu quả hoạt động. Song việc thúc đẩy liên kết giữa các doanh nghiệp logistics với nhau, giữa doanh nghiệp logistics và doanh

nghiệp sản xuất, xuất khẩu còn yếu, chưa hình thành được mạng lưới các doanh nghiệp logistics có quy mô lớn, có năng lực dẫn dắt thị trường, thúc đẩy ngành logistics phát triển. Ngoài các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, số lượng doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tích hợp chưa nhiều và chưa đủ mạnh để cạnh tranh được với các doanh nghiệp nước ngoài đang hoạt động trên thị trường Việt Nam.

Tiếp nối chuỗi thành công trong những năm qua, cùng với sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty, sự đồng lòng nhất trí của tập thể CB-CNV, sự hỗ trợ và tin tưởng của các đối tác và Quý cổ đông, Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN) đã hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 đề ra. Các chỉ tiêu chính như doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách Nhà nước đều đạt và vượt kế hoạch; Người lao động có việc làm ổn định, các chế độ tiền lương và tiền thưởng được đảm bảo, đời sống của người lao động được nâng lên so với năm trước.

Căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng Quản trị xin chia sẻ tại ĐHĐCĐ thường niên về những khó khăn và thuận lợi trong năm 2023 như sau:

☛ **Khó khăn**

- Do thương mại của Việt Nam vẫn phụ thuộc khá lớn vào hoạt động gia công của các doanh nghiệp FDI, xuất khẩu hàng hoá vẫn tiếp tục chịu ảnh hưởng từ suy giảm kinh tế toàn cầu, biến động thị trường, điều chỉnh chính sách của các nền kinh tế lớn. Sự sụt giảm giá trị/ đơn hàng xuất khẩu cũng làm cho giá trị hàng hóa nhập khẩu giảm sâu, thị trường bất động sản dân dụng giảm mạnh dẫn đến kế hoạch dự báo phát triển nguồn hàng sắt thép, tôn cuộn giảm mạnh. Bên cạnh đó, nguồn hàng xuất khẩu gỗ viên nén đi Nhật và Hàn quốc hầu như không có khối lượng hàng qua cảng.
- Nhu cầu tiêu dùng tại các thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam chưa phục hồi do khủng hoảng kinh tế, tỷ lệ thất nghiệp tăng, việc thắt chặt chi tiêu của người tiêu dùng ảnh hưởng lớn tới đơn hàng của các nhà máy gia công đặt tại Việt Nam.
- Quy định về điều kiện cho tàu ra vào cảng đối với bến thủy nội địa cạnh tranh trực tiếp tại Cảng Long Bình Tân và Cảng Gò Dầu, các chi phí lai dắt và chi phí thủ tục, điều kiện thuyền viên thuận lợi đối những phương tiện tiếp nhận có tải trọng dưới 3.500 DWT vì vậy một số mặt hàng như bột đá, bã điều, sắt thép, tôn cuộn dần chuyển sang các cảng khác.
- Nguy cơ giá dầu và giá lương thực tăng, người dân cắt giảm chi tiêu, tập trung cho nhu cầu thiết yếu ảnh hưởng đến mức độ tiêu thụ hàng hóa của người tiêu dùng trên toàn thế giới dẫn tới việc hàng hóa xuất nhập khẩu giảm.
- Việc khách hàng sử dụng phương tiện tàu SB (sông biển) có trọng tải lớn (đến 5.000 DWT) có thể cập vào bến thủy nội địa nằm sâu trong đất liền, liền kề kho của khách hàng nhằm giảm chi phí logistics gây ảnh hưởng rất lớn lượng hàng thông qua tại các cảng biển như Cảng Long Bình Tân.
- Việc áp dụng công nghệ vào việc kiểm soát hoạt động cung cấp dịch vụ chưa tương xứng với quy mô và sự phát triển của cảng.

✓ Khu vực Cảng Long Bình Tân:

- Các bến thủy nội địa phát triển và nâng cấp với chi phí đầu tư thấp, giá thành dịch vụ rất cạnh tranh, nên các khách hàng sử dụng loại phương tiện salan, tàu SB (sông biển) cỡ dưới 3.000 DWT chọn dịch vụ xếp dỡ tại các bến thủy để giảm chi phí, lôi kéo hàng hóa đưa về cung cấp dịch vụ xếp dỡ và hệ thống bãi của các bến này có nơi đỗ xe chờ xếp dỡ hàng và có bãi để giải phóng hàng hóa, vì thế lượng hàng tổng hợp qua Cảng Long Bình Tân giảm trong năm 2023.
- Các cảng trong khu vực lân cận đầu tư thiết bị hiện đại, cải thiện hệ thống quản lý, có tính cạnh tranh cao, được phép tiếp nhận tàu 5.000 DWT thu hút lượng lớn khách hàng tổng hợp.
- Thị trường bất động sản chưa có dấu hiệu khả quan, hoạt động xây dựng dân dụng chưa được cải thiện làm giảm nhu cầu sắt thép xây dựng, nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng.

✓ Khu vực Cảng Gò Dầu:

- Do thương mại của Việt Nam vẫn phụ thuộc khá lớn vào hoạt động gia công của các doanh nghiệp FDI, sự sụt giảm giá trị/ đơn hàng xuất khẩu cũng làm cho giá trị hàng hóa nhập khẩu giảm sâu, thị trường bất động sản dân dụng giảm mạnh dẫn đến nguồn hàng sắt thép, tôn cuộn giảm mạnh. Bên cạnh đó, nguồn hàng xuất khẩu gỗ viên nén đi Nhật và Hàn Quốc hầu như không có đơn hàng, than đá, nguyên liệu bột đá phục vụ cho các nhà máy sản xuất giảm mạnh.
- Mớn nước luồng Thị Vải vào Cảng Gò Dầu hoàn thiện theo quy hoạch cảng biển nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu của tàu 30.000 DWT đầy tải ra/vào nhận/ trả hàng (do phải chờ con nước phù hợp), làm phát sinh chi phí của chủ hàng khi tàu lớn vào Cảng. Đặc biệt, đối với các tàu quốc tế (Nhật Bản) chỉ chấp nhận vào cầu cảng theo quyết định công bố.
- Cụm cảng Khu vực Nhơn Trạch có Cảng Vĩnh Hưng với khả năng tiếp nhận được tàu tới 30.000 DWT thu hút nguồn hàng trực tiếp ở khu vực Nhơn Trạch tạo sự cạnh tranh trực tiếp với Cảng Gò Dầu về nguồn hàng giao cho các nhà máy tại Nhơn Trạch hiện nay.
- Nguồn hàng và khối lượng hàng sắt thép xây dựng, tôn cuộn qua cảng giảm sâu do sự cạnh tranh của các cảng, các bến thủy nội địa tại khu vực Phú Mỹ, Nhơn Trạch với lợi thế là quãng đường vận chuyển ngắn, giá dịch vụ cạnh tranh, tiết giảm được chi phí. Bên cạnh đó, khách hàng cần xếp dỡ hàng tôn cuộn vận chuyển nội địa chọn các bến thủy nội địa, cảng sông để xếp dỡ hàng hóa do quy định về vận chuyển mặt hàng này tại các cảng biển. Một lượng hàng lớn trước kia xếp dỡ tại cảng chuyển cảng do thuận tiện hơn trong việc thuê tàu.
- Ngoài ra, ảnh hưởng từ mưa bão bất thường dẫn đến lịch trình vận chuyển các phương tiện tàu thủy bị thay đổi, năng suất xếp dỡ hàng hóa giảm gây ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng thông qua cầu cảng trong những tháng cuối năm 2023.

☛ **Thuận lợi**

- Để đạt được kết quả kinh doanh khả quan trong bối cảnh nền kinh tế bị tác động tiêu cực từ nhiều yếu tố khách quan nêu trên, trong năm Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN) đã tận dụng cơ hội được Cục Quản lý đường bộ chấp thuận cho xe ô tô hướng từ TP.HCM sau khi qua Cầu Đồng Nai được phép rẽ phải vào Cảng Đồng Nai tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng khu vực Bình Dương và TPHCM đi vào cảng. Từ cơ hội này, Công ty đã tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, bến bãi trang thiết bị xếp dỡ chuyên dụng làm hàng container kịp thời, giảm tình trạng tắc nghẽn hàng hóa để có thể đáp ứng nhu cầu sản lượng tăng cao của khách hàng. Bên cạnh đó, việc thành lập Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Đồng Nai tạo điều kiện thuận lợi để khách hàng xuất khẩu nguồn hàng sắt, thép vận chuyển đi Campuchia.

- Kết nối với hệ thống giao thông quốc gia thuận tiện, đáp ứng được nhu cầu luân chuyển hàng hóa của khách hàng.

- Hạ tầng hoàn thiện, hệ thống cầu cảng phù hợp với chiến lược khai thác hàng hóa hiện tại, phù hợp với quy hoạch.

- Cơ quan quản lý ngành và địa phương nhìn nhận được định hướng phát triển của Cảng Đồng Nai trong việc giải quyết các vấn đề kinh tế xã hội tại địa phương và hỗ trợ tích cực vì sự phát triển chung của tỉnh.

✓ Tại khu vực Long Bình Tân:

- Đưa vào khai thác thêm 97,65m chiều dài cầu cảng có khả năng tiếp nhận phương tiện tàu có trọng tải đến 5.000DW góp phần giảm tải áp lực cầu cảng.

- Phát triển dịch vụ chuỗi cung ứng dịch vụ trọn gói góp phần tăng doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kho, bãi có khả năng mở rộng trong ngắn hạn, đáp ứng được nhu cầu lưu trữ hàng hóa gia tăng theo cầu.

- Năng suất làm hàng tổng hợp cao, đáp ứng được nhu cầu của khách hàng.

✓ Tại khu vực Gò Dầu:

- Tọa lạc gần các khu công nghiệp Đồng Nai, Bà Rịa Vũng tàu, kết nối giao thông thuận tiện tới các KCN và hạ tầng giao thông quốc gia.

- Cơ sở hạ tầng cơ bản đã hoàn thiện, hệ thống cầu cảng phù hợp với quy hoạch tiếp nhận cùng lúc được 04 phương tiện tải trọng 30.000 DWT.

- Có khả năng xếp dỡ đa dạng các mặt hàng (hàng tổng hợp và hàng lỏng), lượng khách hàng Alumin, than ổn định.

☛ Cơ hội

- Việt Nam ngày càng có vị thế vững chắc trên thị trường thế giới. Nguồn vốn FDI được thu hút các nhà đầu tư ngày càng nhiều.

- Hiệp định EVFTA-CPTTP (*Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương gọi tắt là Hiệp định CPTPP, là một hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới, gồm 11 nước thành viên là: Australia, Brunei, Canada, Chile, Nhật Bản, Malaysia,*

Mexico, New Zealand, Peru, Singapore và Việt Nam): chính thức đưa vào thực thi, sản lượng hàng hóa từ Việt Nam đi các nước Châu Âu và các nước tham gia CPTTP tăng đột biến, nhu cầu sử dụng container và vận chuyển đường biển gia tăng.

- Nhu cầu sử dụng sắt thép, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất tại thị trường miền Nam, đặc biệt là Đông Nam bộ được dự báo tăng. Sản lượng hàng hóa, nguyên vật liệu cần sử dụng dịch vụ xếp dỡ ở các cảng nhóm 4 (gồm có TP. HCM, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Long An) gia tăng.
- Các dự án đầu tư công như: Sân bay Long Thành, Đường Vành đai 03 HCM, đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu triển khai trong tương lai gần có khả năng thu hút thêm nguồn hàng qua cảng phục vụ các dự án này.

☛ Thách thức

Kinh tế thế giới suy thoái ảnh hưởng lớn đến nhu cầu sử dụng và mức độ luân chuyển hàng hóa. Các xung đột diễn ra phức tạp, khó dự đoán, ảnh hưởng đến sự hồi phục kinh tế.

Đối với hoạt động khai thác Hàng tổng hợp:

- Các cảng mới được đầu tư ở khu vực Phú Mỹ, Mỹ Xuân và Nhơn Trạch có nguồn vốn lớn, công nghệ hiện đại, cạnh tranh trực tiếp về nguồn hàng tổng hợp với Cảng Gò Dầu.
- Cảng Phước An dự kiến đi vào hoạt động vào cuối năm 2024 sẽ thu hút lượng lớn khách hàng hiện hữu của Cảng Gò Dầu.
- Để tối ưu hóa chi phí, các nguồn hàng nội địa sử dụng tàu SB (sông biển) để tiếp cận các cảng, bến thủy nội địa nằm gần nguồn hàng, giảm chi phí vận chuyển.
- Xu hướng phát triển sản xuất xanh, các nhà máy sử dụng công nghệ cao, hạn chế bớt các nguồn nguyên liệu có mức độ ô nhiễm dẫn đến sản lượng hàng sử dụng tàu rời có xu hướng giảm.
- Chiến lược sử dụng năng lượng xanh của chính phủ và cam kết đưa mức phát thải ròng Carbon về “0” vào năm 2050 làm chiến lược về năng lượng của Việt Nam có sự điều chỉnh, ưu tiên phát triển điện năng lượng mặt trời, điện gió, giảm sản lượng nhiệt điện. Do vậy, lượng than phục vụ cho nhu cầu nhiệt điện giảm, nhu cầu nhập khẩu than cho nhiệt điện và các hoạt động sản xuất công nghiệp giảm.
- Chính sách liên quan đến môi trường ngày càng được thắt chặt. Chi phí môi trường ngày càng cao.

Đối với hoạt động Khai thác container - Kho vận logistics :

- Các đơn vị kinh doanh ICD với nhiều năm kinh nghiệm, nguồn khách hàng ổn định, nguồn lực tài chính mạnh, có lợi thế cạnh tranh lớn hơn so với Cảng Đồng Nai.
- Hệ thống đường vành đai dần đi vào hoàn thiện, kết nối với các cảng nước sâu thuận tiện dẫn đến một lượng lớn hàng hóa sẽ đi thẳng về các cảng nước sâu khu vực Thị Vải, Cái Mép.

- Chính sách di dời các ICD ở khu vực Trường Thọ - Thủ Đức, các ICD tìm vị trí mới để hoạt động tập trung tại khu vực Tân Vạn làm gia tăng tính cạnh tranh tại khu vực này.
- Các đơn vị kinh doanh ICD với nhiều năm kinh nghiệm, nguồn khách hàng ổn định, nguồn lực tài chính dồi dào, có lợi thế cạnh tranh lớn hơn so với Cảng Đồng Nai.

B. PHẦN THỨ HAI

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

I. Hoạt động sản xuất kinh doanh

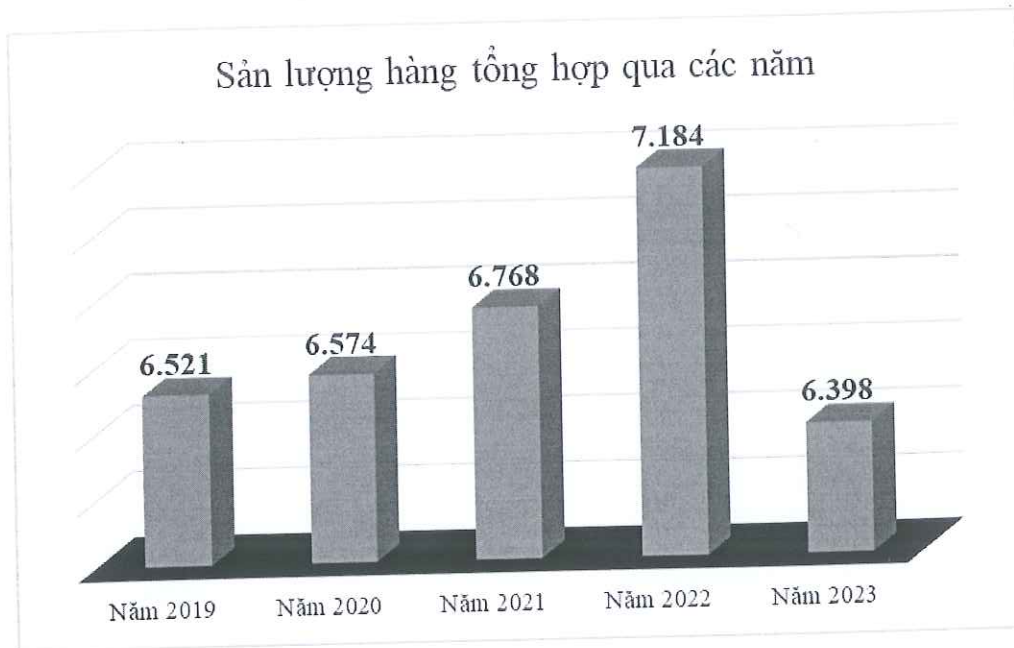
Căn cứ vào các chỉ tiêu kế hoạch được giao tại ĐHĐCĐ ngày 20/04/2023, HĐQT báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 như sau:

Các chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2023 (ĐHĐCĐ giao)	Thực hiện 2023	% Tỷ lệ hoàn thành	% Tỷ lệ so cùng kỳ
Tổng doanh thu	Trđ	990.000	1.194.578	120,66	110,18
Lợi nhuận sau thuế	Trđ	216.000	294.575	136,38	125,78
Nộp ngân sách (số phải nộp)	Trđ	91.200	128.700	141,12	120,51
Tỷ suất LNST/ Vốn CSH	%	34,80	46,87	134,68	105,82
Đầu tư XDCB	Trđ	103.119	23.065	22,37	20,06
Mức trả cổ tức dự kiến (VDL: 370.439 Trđ)	%	25	35	140,00	140,00

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2023 là **1.194,578** tỷ đồng, vượt **20,66%** so với kế hoạch và vượt **10,18%** so cùng kỳ. Trong đó, doanh thu hoạt động SXKD là **1.167,23** tỷ đồng.

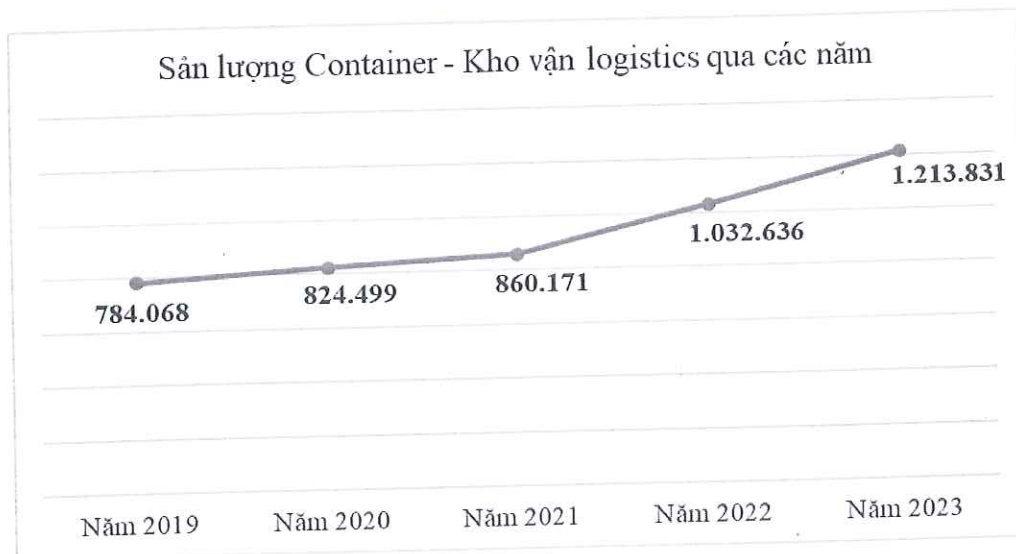
- Lợi nhuận sau thuế là **294,575** tỷ đồng, vượt **36,38%** so với kế hoạch và vượt **25,78%** so cùng kỳ.

Đối với ngành hàng tổng hợp: Sản lượng đạt **6.397.687** tấn, đạt **89%** so cùng kỳ 2022; Doanh thu đạt **417,222** tỷ đồng, vượt **1,1%** so cùng kỳ 2022.



Đvt: Ngàn tấn

Đối với ngành Khai thác container - Kho vận logistics: Sản lượng đạt **1.213.831** teus, vượt **18%** so cùng kỳ 2022; Doanh thu đạt **775,950** tỷ đồng, vượt **18,5%** so cùng kỳ 2022.



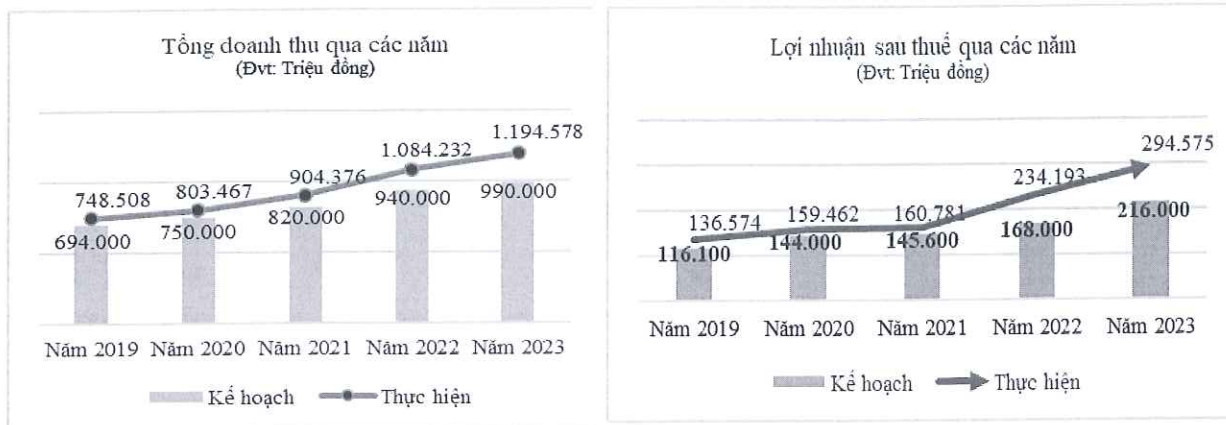
Đvt: Teu

Từ những thành tựu tích cực nêu trên cùng với sự đóng góp tích cực vào công tác xã hội cộng đồng, PDN đã được các cơ quan tổ chức trong tỉnh công nhận và vinh danh như sau:

- Ngày 23/10/2023, Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã ký QĐ số 8213/QĐ –TLĐ về việc Tặng Bằng Khen cho Công ty CP Cảng Đồng Nai “*Đã có thành tích xuất sắc trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động*”.
- Ngày 25/10/2023 Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã ký tặng giấy khen Công ty CP Cảng Đồng Nai trong TOP “*Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động*” năm 2023 theo quyết định số 8212/QĐ – TLĐ ngày 23/10/2023.

o Ngày 30/6/2023 Chủ tịch UBND Tỉnh ký quyết định số 1542/QĐ – UBND ngày 30/6/2023 khen thưởng các cá nhân, tập thể đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2022 bao gồm:

- + 04 Tập thể được tặng danh hiệu “*Tập thể Lao động xuất sắc*”
- + 02 Tập thể được tặng Bằng khen
- + 04 cá nhân được tặng Bằng khen
- + 01 cá nhân được công nhận danh hiệu “*Chiến sỹ thi đua cấp Tỉnh*”



II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Ngày 27/04/2021 Đại hội đồng cổ đông thường niên đã tổ chức họp và bầu thành công Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới giai đoạn 2021-2026 gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập và 01 thành viên HĐQT không điều hành.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện các công tác quản trị doanh nghiệp, chiến lược nhân sự, phát triển thương hiệu v.v... một cách cẩn trọng và quyết liệt, tuân thủ đúng các quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức hoạt động hiện hành của Công ty.

Tất cả các thành viên HĐQT đều có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện đúng vai trò và nhiệm vụ được giao để giúp HĐQT thực hiện tốt định hướng phát triển của công ty. HĐQT đã có các chỉ đạo củng cố và kiện toàn bộ máy lãnh đạo và hệ thống quản trị của PDN giúp tăng cường công tác quản lý và bộ máy tinh gọn hiệu quả, tạo cơ sở nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững. HĐQT cũng đã hoạch định chủ trương và chiến lược kinh doanh sát với thị trường, có phản ứng điều chỉnh nhanh nhạy, kịp thời, giúp giải quyết các vấn đề liên quan, mang lại hiệu quả hoạt động cao và nâng tầm giá trị thương hiệu PDN.

II.1- Tổng kết các cuộc họp HĐQT và các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT:

Trong năm Hội đồng Quản trị đã tổ chức 02 phiên họp trực tiếp và 5 phiếu lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để ban hành 12 Nghị quyết/ Quyết định chỉ đạo các hoạt động của Công ty. Các cuộc họp và phiếu lấy ý kiến được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế hiện hành, thông qua các chủ trương và giao nhiệm vụ cho Ban Điều hành giải quyết các vấn đề cụ thể trên cơ sở chủ trương đã được thông qua, kịp thời giải quyết những đề nghị của Ban Điều hành phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát đều tham dự các cuộc họp HĐQT đầy đủ.

- HĐQT thực hiện tốt các báo cáo định kỳ, đột xuất và công bố thông tin đúng quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM dành cho Công ty niêm yết, không để xảy ra tình trạng bị nhắc nhở hay phạt tiền.

II.2- Kết quả giám sát đối với hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện phương hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. Công tác giám sát Ban điều hành được thực hiện thường xuyên, kịp thời nhằm tháo gỡ những khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban điều hành đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các mục tiêu, định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, các quy định, quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

Một số hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc đã được thực hiện trong năm 2023:

- Giám sát việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2023, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 và Hội đồng quản trị.
- Giám sát, đôn đốc hoạt động quản lý, điều hành công việc kinh doanh của Tổng giám đốc nhằm hoàn thành kế hoạch, mục tiêu sản xuất kinh doanh được giao.
- Hội đồng quản trị đã giải quyết kịp thời các Tờ trình xin ý kiến của Tổng giám đốc, tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện các dự án đảm bảo tính khả thi, chất lượng, hiệu quả và tiến độ của dự án để đáp ứng kịp thời cho hoạt động khai thác Cảng, phù hợp với định hướng phát triển.
- Đại diện Thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban định kỳ để nắm rõ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, từ đó đưa ra các định hướng, chỉ đạo sát với thực tiễn, quyết liệt trong các mặt công tác. Tại các phiên họp, Ban Tổng giám đốc đã mời Ban kiểm soát cùng tham dự để nắm bắt mọi hoạt động và cảnh báo những nguy cơ rủi ro có thể xảy ra trong toàn công ty.
- Giám sát công tác tài chính, quản trị rủi ro, lao động tiền lương và một số hoạt động giám sát khác.
- Giám sát thực hiện đúng chế độ Báo cáo tài chính định kỳ và công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời, đúng quy định.
- Đối với công tác quản trị tài chính:
 - o Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đúng các chế độ, chính sách, quy định của nhà nước về quản lý tài chính, quản lý tốt các nguồn thu, chi. Đảm bảo cân đối đủ vốn đáp ứng các yêu cầu sản xuất kinh doanh, đầu tư, thực hiện đầy đủ chế độ hạch toán kế toán, nộp đầy đủ ngân sách cho nhà nước, giám sát việc thu hồi công nợ khách hàng có mức dư nợ cao. Không có rủi ro cần phải xây dựng biện pháp phòng ngừa trong ngắn hạn. Các chỉ tiêu tài chính như ROE, ROA ở mức tốt so với các đơn vị cùng ngành khác, quy mô tài sản được bảo toàn và phát triển, hệ số bảo toàn vốn được đảm bảo.
 - o Tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ, gia tăng cảnh báo và ngăn chặn rủi ro, giảm thiểu tác hại của rủi ro, hướng công tác tài chính đạt mục tiêu hiệu quả và sự tăng trưởng bền vững.

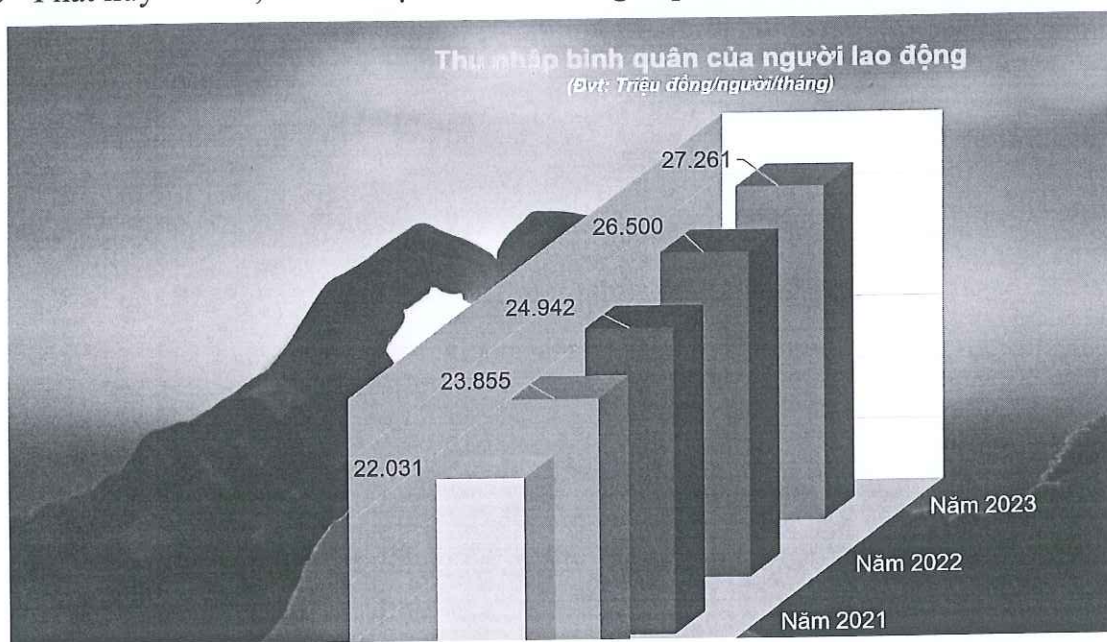
- Quản lý dòng tiền hiệu quả.
 - Đối với mảng đầu tư tài chính, PDN đã đầu tư thông qua hình thức góp vốn trong những năm qua mang lại lợi nhuận cao.
 - Phân tích chi phí đầu tư, tính toán toàn diện tiềm lực vốn, khả năng đầu tư, nhất là đầu tư xây dựng cơ bản quy mô lớn, cân đối giữa tính hiệu quả của dự án và chi phí sử dụng vốn, đảm bảo dòng tiền khả dụng kịp thời theo tiến độ xây dựng của dự án.
 - Quản trị rủi ro tài chính kinh doanh, nhận diện và xử lý các rủi ro tiềm tàng trong sản xuất, kinh doanh, nhằm giảm thiểu thiệt hại.
 - Công tác quản lý nguồn vốn luân chuyển, tình hình công nợ luôn được chú trọng theo dõi sát sao nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng dòng tiền và quản trị rủi ro, thực hiện trích lập dự phòng các khoản phải thu theo đúng quy định của pháp luật.
 - Công tác thu hồi nợ luôn kịp thời đảm bảo luân chuyển dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh, tỉ lệ nợ xấu thấp.
- Đối với công tác quản trị nhân sự:
- Công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng chuyên môn hóa, đem lại hiệu quả cao trong công việc và quản trị công ty, tuyển dụng, bổ nhiệm một số vị trí chuyên môn, sắp xếp điều chỉnh hợp lý.
 - Triển khai dự án xây dựng tiêu chuẩn năng lực nhằm mục tiêu đánh giá được năng lực đội ngũ nhân sự để sắp xếp, bổ nhiệm, đào tạo và quy hoạch, phát triển đội ngũ theo chiến lược công ty.
 - Công ty xây dựng mô hình quản lý tập trung phân theo các Khối hoạt động.
 - Triển khai và áp dụng hệ thống lương tính theo KPI đảm bảo được các yếu tố công bằng, minh bạch, kích thích và đảm bảo thu nhập người lao động.
 - Công tác đào tạo: Với mục tiêu giúp đội ngũ quản lý cấp trung cập nhật, trang bị những công cụ và kỹ năng quản lý hiện đại trong bối cảnh mới, khơi dậy tiềm năng và vượt qua giới hạn của chính mình, hỗ trợ cấp dưới thay đổi hành vi phù hợp với văn hóa PDN đạt được các mục tiêu phát triển mang tính đột phá, trong năm công ty đã tổ chức các khóa học/ tập huấn cho cho 50 lượt CB-CNV tham dự, các khóa học bao gồm: “Tư vấn và đào tạo kỹ năng phân tích dữ liệu với Power BI” “Hướng dẫn quyết toán thuế năm 2022 và cập nhật kiến thức thuế năm 2023” “Kỹ thuật bảo trì hệ thống thủy lực” “Kỹ thuật vận hành cần cẩu” “Bồi dưỡng về phân loại Dự án, đánh giá tác động môi trường, ứng phó sự cố môi trường, giấy phép môi trường, vận hành công trình xử lý nước thải, thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BVMT” “Xây dựng và hoàn thiện kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp tại doanh nghiệp” “Nâng cao năng lực quản trị cho Quản lý cấp trung” “Kỹ năng thuyết trình” “Khóa học Share Point Online For Administrators” “Quản lý dự án” “Kế toán quản trị” “An ninh cảng biển” “Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế số 15”.
 - Tham gia các hiệp hội, hội thảo, tổ chức các hoạt động xã hội, các chương trình tôn vinh thương hiệu nhằm quảng bá thương hiệu của Công ty.

- Đối với công tác xã hội - đoàn thể, Công ty gắn liền hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh với những giá trị bền vững mang đến cho cộng đồng, xã hội. Theo đó, Công ty đóng góp vì sự phát triển bền vững của xã hội thông qua việc xác định các mục tiêu chính, khuyến khích sự tham gia tích cực của CB-CNV.

Với ý thức trách nhiệm và tâm niệm chung tay xây dựng cộng đồng, lan tỏa yêu thương và giá trị nhân văn trong cuộc sống, công ty luôn chú trọng trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp thông qua các chính sách, chương trình và hành động thiết thực như hỗ trợ người dân có hoàn cảnh khó khăn, sinh viên nghèo hiếu học, trẻ em mồ côi, trong năm đã đóng góp 711,5 triệu đồng vào việc thực hiện công tác từ thiện, mang đến cho người dân có hoàn cảnh đặc biệt sự giúp đỡ chân tình, niềm hy vọng và niềm tin để vượt qua giai đoạn khó khăn, ổn định lại cuộc sống.

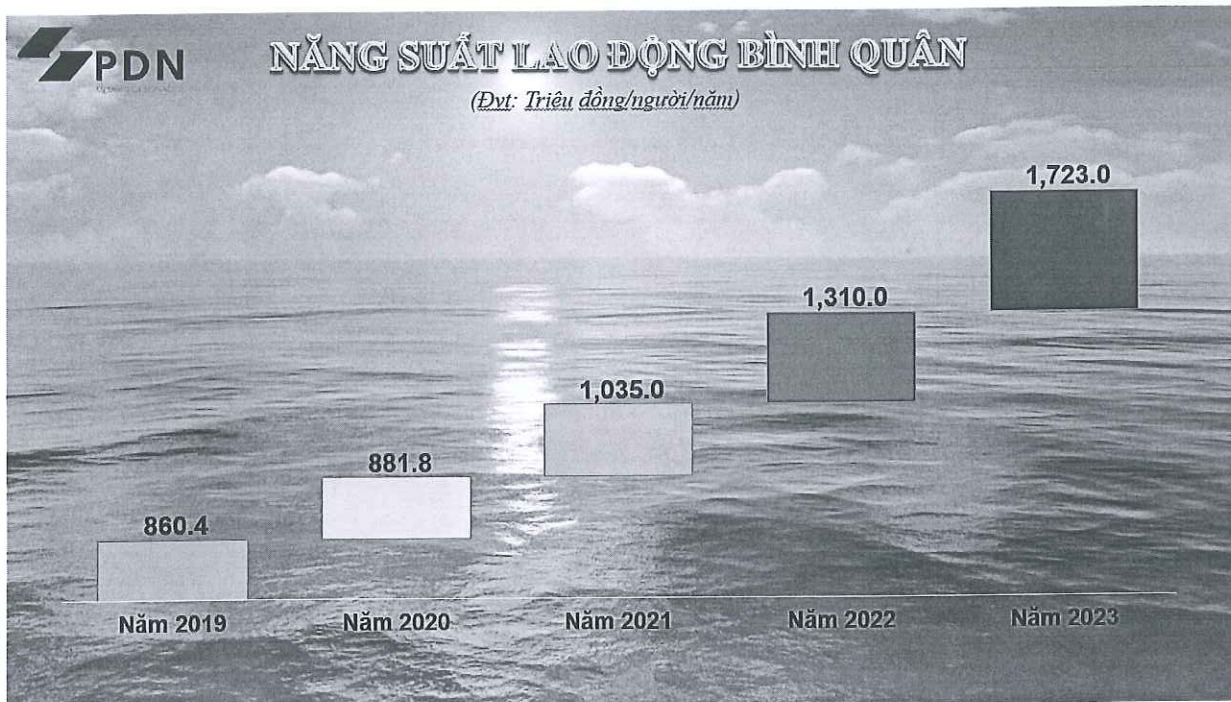
- Chính sách liên quan đến người lao động:

- Hướng đến phát triển cân bằng theo 4 nhóm thẻ điểm (Balanced Score Cards): Tài chính – Khách hàng – Quy trình – Học hỏi & Phát triển;
- Quản trị tập trung, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị;
- Đánh giá trên hiệu quả và hiệu suất lao động, áp dụng KPI cụ thể cho từng phòng ban, đơn vị và từng cá nhân;
- Đổi mới và năng động, đương đầu với thách thức và nắm bắt tốt các cơ hội phát triển;
- Phát huy vai trò, trách nhiệm của doanh nghiệp đối với Cộng đồng, Xã hội.



Bên cạnh việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đời sống vật chất cũng như tinh thần của người lao động đang làm việc tại Công ty không ngừng được đổi mới và nâng cao. Việc làm và thu nhập của người lao động được đảm bảo và tăng trưởng tốt. Các chế độ khác như tham quan nghỉ dưỡng, trợ cấp, thăm hỏi khi ốm đau .v.v... được chăm lo đầy đủ, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì và phát triển, tất cả nghĩa cử trên đã mang lại nhiều hiệu quả tích cực, giúp người lao động an tâm gắn bó, tích cực tham gia lao động sản xuất.

HĐQT đánh giá cao các hoạt động của Ban điều hành trong năm qua. Để phát huy những thành tích đã đạt được, Ban điều hành cần nỗ lực hơn nữa trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo gia tăng giá trị cho Công ty, lợi ích của các Cổ đông và Người lao động.



II.3- Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị:

Từng thành viên HĐQT và Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện đầy đủ các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty. Thành viên HĐQT tham dự đầy đủ và biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT cùng với sự tham dự của Ban Kiểm soát, Ban điều hành; Tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; Phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, các quy định nội bộ và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

III. Báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

☛ Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập:

- Giám sát HĐQT triển khai tổ chức các cuộc họp và ban hành các Nghị quyết/ Quyết định phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị công ty, Nghị quyết ĐHCĐ.
- Phối hợp các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ, cẩn thận đảm bảo tính minh bạch trong các phiên họp để đưa ra định hướng, giải pháp tốt nhất cho công ty.
- Giám sát công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc.

☛ Kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

(Đính kèm báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập năm 2023)

IV. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ:

Ban Kiểm toán nội bộ được thành lập theo Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐQT ngày 15/06/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

Ban Kiểm toán nội bộ phối kết hợp Ban kiểm soát nội bộ công ty phát huy vai trò hiệu quả kiểm soát, giúp giảm thiểu tác dụng tiêu cực của rủi ro nếu xảy ra; hoặc biến rủi ro tiềm ẩn thành cơ hội, mang lại giá trị gia tăng cho Công ty cũng như các Nhà đầu tư và Cổ đông. Trong năm 2023 Ban kiểm toán nội bộ đã thực hiện những công việc như sau:

- Kiểm tra quy trình kiểm soát tải trọng xe vào thực hiện làm hàng tổng hợp tại Cảng Long Bình Tân.
- Rà soát những quy định nội bộ và đề xuất những nội dung cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- Rà soát lại những ý kiến đề xuất trong báo cáo chuyên đề các năm 2021 và 2022 của Ban Kiểm toán nội bộ.
- Kiểm tra công tác xây dựng cơ bản 03 tháng cuối năm 2022 và 09 tháng đầu năm 2023 như sau:
 - Kiểm tra việc tuân thủ các quy định công tác lập, thẩm định và phê duyệt hạng mục công trình.
 - Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật, công tác quản lý chất lượng thực hiện hạng mục công trình; việc thanh quyết toán vốn đầu tư công trình, hạng mục công trình.

(Đính kèm báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ năm 2023)

V. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của các thành viên HĐQT:

Trong năm, công ty không phát sinh chi phí hoạt động và các lợi ích khác của các thành viên HĐQT.

Mức thù lao của các thành viên HĐQT như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập (đồng/tháng)	Ghi chú
1	Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	- Thù lao: 19.558.333đ - Không hưởng lương công ty	Người đại diện pháp luật của PDN Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN (21%)
2	Huỳnh Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	- Thù lao: 13.540.333đ - Lương: 73.600.000 đồng / tháng	Ban Điều Hành Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN (10%)
3	Trần Văn Nguyên	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	- Thù lao: 13.540.333đ - Lương: 73.600.000 đồng / tháng	Ban Điều Hành Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN (10%)

4	Đặng Doãn Kiên	Thành viên HĐQT	Thù lao: 13.540.333đ - Không hưởng lương công ty	Không điều hành Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam (20,25%)
5	Nguyễn Tiến Hùng	Thành viên HĐQT	Thù lao: 13.540.333đ - Không hưởng lương công ty	Thành viên HĐQT độc lập

VI. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty với thành viên HĐQT và những người có liên quan; Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 3 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

STT	Tên TV HĐQT/ TV BKS/TGD tại Công ty niêm yết	Chức vụ tại Công ty niêm yết	Tên Công ty có giao dịch	Hợp đồng giao dịch	Chức vụ tại Công ty có giao dịch
1	Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Sonadezi Long Bình	- Hợp đồng Cung cấp và sử dụng nước trong KCN Gò Dầu	Thành viên HĐQT
2	Huỳnh Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT, Phó TGD, Giám đốc tài chính, Người đại diện CBTT	Công ty CP Cảng Long Thành	- Hợp đồng cung ứng dịch vụ xếp dỡ hàng hóa - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng - Hợp đồng thuê bãi	Chủ tịch HĐQT
3	Trần Văn Nguyên	Thành viên HĐQT, Phó TGD	Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai	- Hợp đồng cung ứng dịch vụ liên quan đến làm hàng container - Hợp đồng dịch vụ mua bán nhiên liệu phục vụ sản xuất - Hợp đồng cung ứng dịch vụ xếp dỡ hàng hóa - Hợp đồng dịch vụ thuê thiết bị và công	Phó Chủ tịch HĐQT

				nhân xếp dỡ - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng	
4	Nguyễn Ngọc Tuấn	Tổng Giám đốc	Công ty CP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai	- Hợp đồng CTCP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai cung ứng dịch vụ liên quan đến làm hàng container cho PDN - Hợp đồng PDN cung cấp dịch vụ liên quan đến làm hàng container cho CTCP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai - Hợp đồng dịch vụ cung ứng thiết bị - Hợp đồng thuê mặt bằng bãi Cảng Đồng Nai - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng	Chủ tịch HĐQT

C. PHẦN THỨ BA:

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. Nhận định thị trường năm 2024

- Tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu có xu hướng chậm lại, nền kinh tế dự báo có thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Các doanh nghiệp trong nước vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong phục hồi sản xuất kinh doanh, các mặt hàng chiến lược trên thị trường thế giới tiềm ẩn nhiều nguy cơ tăng giá, rủi ro về tỷ giá tạo sức ép lên chi phí nhập khẩu nguyên, nhiên, vật liệu trong nước.
- Xu hướng khách hàng sử dụng dịch vụ trọn gói nhiều dịch vụ của một nhà thầu nhằm dễ quản lý và được chính sách giá ưu đãi hơn. Đây là cơ hội phát triển các dịch vụ logistics tỉnh Đồng Nai nói chung và tại PDN nói riêng. Từ chất lượng dịch vụ được khách hàng đánh giá có những bước cải thiện rõ rệt, chính sách chăm sóc và hỗ trợ tốt hơn, đặc biệt trong giai đoạn phục hồi sau đại dịch, được khách hàng đón nhận và cam kết hỗ trợ đưa hàng về cảng nhiều hơn khi hoạt động sản xuất và xuất khẩu được phục hồi.

2. Dự kiến chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 (*)

- Doanh thu: 1.217 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 296 tỷ đồng

(*) Kế hoạch chi tiết sẽ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

3. Giải pháp thực hiện

3.1 Về hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tiếp tục phát triển các dịch vụ logistics, giá trị gia tăng xoay quanh dịch vụ cốt lõi là xếp dỡ, ICD như: Dịch vụ khai báo hải quan đối với hàng quá thông qua kho ngoại quan; Dịch vụ khai báo hải quan kết hợp cung cấp dịch vụ vận tải bộ; Dịch vụ cước biển nội địa, cước biển quốc tế ...
- Tận dụng chính sách thu phí hạ tầng cảng biển của Tp.HCM: Tăng cường gặp gỡ tiếp cận nhiều khách hàng, giới thiệu tư vấn cho khách hàng giải pháp tiết kiệm chi phí đối với hàng hóa xuất nhập khẩu thông qua Cảng Đồng Nai bằng hình thức vận chuyển sà lan từ Cảng Đồng Nai đi Cái Mép/ HCM.
- Tích cực tiếp xúc, khai thác, thuyết phục nhóm khách hàng nhập khẩu nguyên liệu sản xuất như giấy phế liệu, nhựa phế liệu... sử dụng Cảng Đồng Nai bằng lợi thế thủ tục Hải quan Cửa Khẩu thuận tiện tại Cảng Đồng Nai.
- Đánh giá, phân loại đối tượng khách hàng theo nhóm ngành hàng xuất nhập khẩu. Trong đó tập trung tìm kiếm, thuyết phục các đối tượng khách hàng thuộc nhóm ngành hàng có sản lượng xuất nhập khẩu tăng cao trong các tháng cuối năm như: may mặc; giày dép; thực phẩm; nông sản sử dụng dịch vụ của Cảng Đồng Nai.
- Triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác sản xuất kinh doanh như: Phần mềm cảng thông minh; Phần mềm logistics nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng sử dụng dịch vụ của Cảng Đồng Nai, rút ngắn thời gian làm thủ tục và tăng hiệu quả khai thác cảng.
- Xây dựng, áp dụng chính sách giá các dịch vụ: Vận tải bộ; Cước biển nội địa, quốc tế linh hoạt phù hợp với thị trường theo từng thời điểm nhằm tăng tính linh hoạt & cạnh tranh kịp thời với các đối thủ trong cùng lĩnh vực.
- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hệ thống cầu cảng, thiết bị xếp dỡ; phát triển dịch vụ trọn gói đối với ngành hàng tổng hợp và duy trì chăm sóc, nâng cao chất lượng dịch vụ để giữ chân khách hàng.
- Hợp tác với các đối tác để kết nối chuỗi, tăng khả năng cạnh tranh và quy mô khai thác để đón đầu lượng hàng qua khu vực Long Bình Tân khi các ICD khu vực Thủ Đức di dời.
- Liên kết chặt chẽ với hàng tàu, các công ty Logistics để phục vụ khách hàng với giá cả cạnh tranh và chất lượng dịch vụ tốt nhất.

3.2 Về công tác quản trị và tài chính

- Phối hợp với Tổng Công ty Sonadezi tích cực triển khai áp dụng “Chuyển đổi số”, đồng thời sớm hoàn thành đưa vào sử dụng hệ thống E-Port tại Cảng Long Bình Tân nhằm đẩy mạnh công tác số hóa, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản trị, điều hành và sản xuất.

- Công tác quản trị doanh nghiệp tiếp tục định hướng vào khách hàng và lấy khách hàng làm trung tâm, nhằm tạo sự hài lòng của khách hàng và làm gắn bó với công ty.
- Triển khai áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý hoạt động dịch vụ cung cấp cho khách hàng cả ở ngành hàng container và ngành hàng tổng hợp.
- Quản trị tài chính hiệu quả, đảm bảo tối ưu lợi nhuận trong hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý hiệu quả vốn đầu tư của công ty.

3.3 Về văn bản quy phạm nội bộ

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ nhằm đảm bảo theo quy định của pháp luật hiện hành, cập nhật/ cải tiến quy trình phù hợp với hoạt động thực tiễn và xu hướng phát triển của Công ty.

3.4 Về công tác quản trị rủi ro

- Xây dựng giải pháp ứng phó rủi ro để kiểm soát, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động của Công ty.
- Quan tâm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp tối đa cho cổ đông, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa cổ đông và người lao động.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2023 và phương hướng kế hoạch năm 2024. Chúng tôi mong muốn Quý cổ đông sẽ đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp HĐQT hoạt động ngày càng hiệu quả vì sự phát triển bền vững của Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN THANH HẢI



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ

CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP NĂM 2023

Ngày 27/04/2021 Đại hội đồng cổ đông thường niên đã tổ chức họp và bầu thành công Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới giai đoạn 2021-2026 gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập và 01 thành viên HĐQT không điều hành.

Trong năm 2023, các thành viên Hội đồng Quản trị tích cực tham gia vào các hoạt động hoạch định chiến lược, kiểm soát và giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, đảm bảo tuân thủ các chuẩn mực về quản trị công ty theo quy định của pháp luật, phối hợp với các thành viên HĐQT cùng kiểm soát mục tiêu kế hoạch kinh doanh và các chính sách đảm bảo lợi ích chung của công ty.

1. Về việc tổ chức các cuộc họp HĐQT:

- Các cuộc họp HĐQT trực tiếp và Lấy ý kiến thành viên HĐQT đã được thực hiện theo đúng các quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị công ty. Đối với các cuộc họp trực tiếp, thông báo mời họp và hồ sơ/ tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT, BKS dự họp để tham khảo, nghiên cứu theo quy định. Nội dung các cuộc họp đã được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cân trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho công ty.
- Tại các cuộc họp HĐQT trực tiếp, Tổng giám đốc được mời cùng tham dự và trao đổi các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, cơ cấu nhân sự trong công ty.
- Thành viên HĐQT độc lập đã góp phần giám sát, tư vấn hoàn thiện cơ chế quản trị của Công ty, kiểm soát tài chính chặt chẽ và bảo vệ quyền lợi của cổ đông.
- Các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT tại các cuộc họp được ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và phù hợp với chiến lược, kế hoạch kinh doanh đã được thông qua. Biên bản cuộc họp HĐQT đã được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật.

2. Giám sát Tổng giám đốc và các thành viên khác trong Ban Tổng giám đốc:

- HĐQT thường xuyên theo dõi và định hướng trong công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc, đảm bảo tuân thủ quy định về phân quyền và các chính sách, kế hoạch của HĐQT, tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Tổng giám đốc luôn có sự tham gia của các thành viên HĐQT. Các quyết định của Tổng giám đốc đều được tham vấn từ thành viên HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của công ty.



- HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản lý rủi ro nhằm hỗ trợ Ban Tổng giám đốc nhận diện sớm các vấn đề, giúp công ty duy trì tính bền vững và ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.
- Các cấp quản lý thuộc Ban Tổng giám đốc cũng được các thành viên HĐQT chia sẻ kinh nghiệm, tham vấn trong những buổi họp định kỳ, chủ động trong công việc và nỗ lực, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ để hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Tổng giám đốc, đảm bảo hoạt động của công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ theo đúng định hướng chiến lược.

3. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:

- Các công việc của HĐQT thực hiện trong năm 2023 theo Nghị quyết ĐHCĐ và tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các chuẩn mực về Quản trị công ty đối với Công ty đại chúng.
- Tất cả thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm và có tính chuyên nghiệp cao, được phân công và cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò bảo vệ lợi ích của công ty.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, mở rộng thị trường, công tác đầu tư đều được HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.
- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

Trong năm 2023, HĐQT đã lãnh đạo và quản lý công ty hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận được giao, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, mang lại hiệu quả cho cổ đông và thu nhập ổn định cho người lao động của công ty.

Đồng Nai, ngày 20 tháng 03 năm 2024

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập



Nguyễn Tiến Hùng



Đồng Nai, ngày 01 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ NĂM 2023

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty.

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN);
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm toán nội bộ.

I. Hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ năm 2023

Ban Kiểm toán nội bộ được thành lập theo Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐQT ngày 15/06/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai.

Trong năm 2023, Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện những công việc như sau:

- Kiểm tra quy trình kiểm soát tải trọng xe vào thực hiện làm hàng tổng hợp tại cảng Long Bình Tân;
- Kiểm tra công tác xây dựng cơ bản 03 tháng cuối năm 2022 và 09 tháng đầu năm 2023;
- Rà soát những quy định nội bộ của công ty;
- Theo dõi, kiểm tra công tác công bố thông tin.

II. Kết quả hoạt động năm 2023

- Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện công tác kiểm tra quy trình kiểm soát tải trọng xe vào thực hiện làm hàng tổng hợp tại cảng Long Bình Tân.
- Ban Kiểm toán nội bộ đã rà soát những quy định nội bộ và đề xuất những nội dung cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- Ban Kiểm toán nội bộ đã rà soát lại những ý kiến đề xuất trong báo cáo chuyên đề các năm 2021 và 2022 của Ban Kiểm toán nội bộ.
- Ban Kiểm toán nội bộ đã tiến hành kiểm tra công tác xây dựng cơ bản 03 tháng cuối năm 2022 và 09 tháng đầu năm 2023 như sau:
 - Kiểm tra việc tuân thủ các quy định công tác lập, thẩm định và phê duyệt hạng mục công trình.
 - Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật, công tác quản lý chất lượng thực hiện hạng mục công trình; việc thanh quyết toán vốn đầu tư công trình, hạng mục công trình.



III. Đánh giá tình hình hoạt động năm 2023

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	KH 2023	TH 2023	TH 2022	TH so với KH	TH so với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	990.000	1.194.619	1.084.232	120,67%	110,18%
1.1	Ngành hàng tổng hợp	400.000	407.122	412.683	101,78%	98,65%
1.2	Ngành hàng Cont-Logistic	580.000	760.155	654.862	131,06%	116,08%
1.3	Doanh thu hoạt động tài chính	10.000	25.835	15.789	258,35%	163,63%
1.4	Thu nhập khác	-	1.507	898		167,82%
2	Lợi nhuận trước thuế	270.000	368.302	292.227	136,41%	126,03%
3	Lợi nhuận sau thuế	216.000	294.575	234.193	136,38%	125,78%

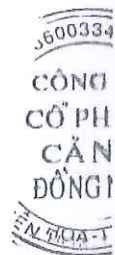
(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023)

Tình hình kinh tế - xã hội trong nước năm 2023 đã đạt được những kết quả tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn được đảm bảo, lạm phát được kiểm soát ở mức phù hợp. Tuy nhiên, hoạt động kinh doanh của toàn ngành cảng biển trong năm 2023 được đánh giá ở mức yếu do nhu cầu bên ngoài suy giảm, đặc biệt là từ các thị trường xuất khẩu trọng điểm như Mỹ và Châu Âu.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện vẹn toàn nhiệm vụ chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty vượt qua trong thời kỳ khó khăn. Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ nghiêm túc chủ trương định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ công ty cũng như chiến lược kinh doanh phù hợp với xu thế của thị trường, đảm bảo công ty phát triển một cách có hiệu quả, an toàn và bền vững. Ngoài ra, trong năm 2023, công ty cũng đã tích cực thực hiện công tác chuyển đổi số, đồng thời ứng dụng những thành tựu công nghệ vào hoạt động kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

Doanh thu hoạt động năm 2023 tăng so với cùng kỳ là do việc chuyển đổi mô hình quản lý Hải quan của Hải quan Đồng Nai, thành lập Chi cục Hải quan Cửa Khẩu Cảng Đồng Nai tạo điều kiện thuận lợi để Cảng Đồng Nai có thể khai thác thêm nhiều mặt hàng thông qua cảng. Bên cạnh đó, khu vực cảng Long Bình Tân đưa vào khai thác thêm 97,65 mét chiều dài cầu cảng có khả năng tiếp nhận phương tiện tàu có trọng tải đến 5.000DWT. Ngoài ra, Công ty đã và đang tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, bến bãi và trang thiết bị xếp dỡ chuyên dụng để làm hàng được kịp thời, giảm tình trạng tắc nghẽn hàng hóa tại cảng nhằm đáp ứng nhu cầu sản lượng tăng cao cũng như tăng sự hài lòng của khách hàng khi sử dụng dịch vụ tại cảng.

Công ty đã cập nhật và ban hành các quy định, quy chế nội bộ cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.



Công ty thực hiện tốt công tác công bố thông tin theo quy định Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội khoá 14 và Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm toán nội, kính trình Hội đồng quản trị công ty xem xét và phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

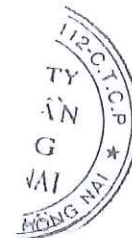


**BAN KTNB
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thu Trang

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD; BKS;
- Lưu: KTNB.





Đồng Nai, ngày 14 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP CẢNG ĐỒNG NAI
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông.

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN);
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát và các báo cáo hàng quý của Ban Kiểm soát trong năm 2023.

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm Ban kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp với các nội dung:

- Thông qua kế hoạch hoạt động, ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Thông qua các ý kiến đánh giá kết luận của các thành viên Ban Kiểm soát trong các cuộc kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty theo kế hoạch.

2. Ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát:

Ngân sách hoạt động gồm:

Stt	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện
1.	Quỹ lương của TBKS chuyên trách	748.800.000	950.560.000
2.	Thù lao của TV.BKS	216.644.000	329.974.000
3.	Chi phí đi lại, lưu trú của TV.BKS	30.000.000	0
Cộng		995.444.000	1.280.534.000

Các khoản lợi ích khác: không có

3. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm:

3.1. Hoạt động chung

- Thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của BKS.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Quy chế nội bộ về quản trị công ty trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc công ty năm 2023, cụ thể:

• Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc theo các quy định của pháp luật và của Công ty.

• Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đối với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

• Kiểm tra, giám sát việc triển khai đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản, đầu tư vốn vào các công ty liên kết; Quản lý tài chính; Việc phân phối và sử dụng các quỹ.

• Thẩm tra Báo cáo tài chính quý/năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, đánh giá sự phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.

• Kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật Chứng khoán.

• Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp giao ban, các cuộc họp Hội đồng quản trị công ty.

- Tham gia các buổi hội thảo, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ quy định.

3.2. Hoạt động kiểm tra giám sát

a) Giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ công ty và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

- Hoạt động của Công ty trong năm tuân thủ theo các quy định của pháp luật, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Điều lệ công ty, chấp hành đúng các quy định về công bố thông tin đối với công ty niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

- Thực hiện phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 theo đúng phương án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

Trong quý 2/2023, công ty đã thực hiện việc trích lập/ trích bổ sung các quỹ của năm 2022 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023, như sau:

+ Quỹ đầu tư phát triển	:	93.651.943.000 đồng
+ Quỹ khen thưởng và phúc lợi NLĐ	:	17.917.692.000 đồng
+ Quỹ thưởng người quản lý	:	777.600.000 đồng
+ Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan	:	1.000.000.000 đồng
+ Quỹ công tác xã hội cộng đồng	:	2.341.299.000 đồng



009
ÔN
Ổ P
CÁI
ÔNG
0A

Công ty đã thanh toán đầy đủ tiền cổ tức 2022 cho các cổ đông: đợt 01 (tỷ lệ 20%, tương ứng 37.043.908.000 đồng) vào ngày 05/12/2022 và đợt 02 (tỷ lệ 30% tương ứng 55.565.862.000 đồng) vào ngày 03/07/2023.

Căn cứ Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐQT ngày 23/5/2023 của Hội đồng quản trị, thông qua việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua với tỷ lệ 01:01. Hiện nay, công ty đã niêm yết 37.043.908 cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, công ty cũng tạm ứng cổ tức đợt 01 năm 2023 (tỷ lệ 12%, tương ứng 44.452.689.600 đồng) theo Nghị quyết số 66/2023/NQ-HĐQT ngày 28/09/2023 của Hội đồng quản trị về việc thống nhất chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tạm ứng cổ tức đợt 01 năm 2023, ngày thanh toán 15/11/2023.

- Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam kiểm toán BCTC năm 2023.

b) Giám sát HĐQT & Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 02 cuộc họp định kỳ trực tiếp và 12 phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, quy trình và phù hợp với Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT; góp phần giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến hoạt động của công ty thuộc phạm vi, trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT; đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty như sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và ước thực hiện quý I năm 2023;
- Thông qua quỹ lương người lao động và quỹ lương người quản lý năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
- Thông qua báo cáo của ban Kiểm toán nội bộ năm 2022 và kế hoạch làm việc năm 2023;
- Thông qua quy định quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai;
- Thông qua các nội dung hợp ĐHĐCĐ thường niên của các công ty liên kết (CTCP Cảng Long Thành và CTCP Dịch vụ Cảng Đồng Nai);
- Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư – thuộc dự án mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 2A tại khu vực Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai.
- Thông qua chủ trương vay vốn ngắn hạn tại ngân hàng Shinhan Bank;
- Thông qua chủ trương thuê dịch vụ tư vấn FPT thực hiện thủ tục tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Thông qua các nội dung hợp và phân công nhân sự tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;



111
175
111
175
111
175

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;
- Chi trả cổ tức đợt 2 (đợt cuối) năm 2022;
- Thông qua việc tăng vốn điều lệ và sửa đổi Khoản 1 Điều 6 của Điều lệ công ty;
- Báo cáo ước kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2023 và phương hướng hoạt động quý 4 năm 2023;
- Cập nhật Quy chế chi tiêu nội bộ;
- Chủ trương quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý tại Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai;
- Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và thư ký HĐQT năm 2023;
- Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2023.

Bên cạnh đó, HĐQT thực hiện công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Đánh giá hoạt động của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị; chủ động đưa ra các giải pháp và đề xuất ý kiến với Hội đồng quản trị các vấn đề thuộc thẩm quyền; tổ chức các cuộc họp giao ban, điều hành trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh; hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

c) Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông:

- Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và họp giao ban.
- Các cán bộ quản lý đã phối hợp cung cấp các tài liệu, hồ sơ giúp Ban Kiểm soát hoàn thành công tác kiểm tra, giám sát.
- Đối với cổ đông: trong năm 2023, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư kiến nghị hay khiếu nại của cổ đông về tình hình hoạt động cũng như công tác quản trị công ty.

B. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2023

I. Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh

Thẩm định báo cáo tài chính

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam thực hiện, Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất các vấn đề sau:

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty trình bày trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp



Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	Thực hiện năm 2023	TH so KH
1.	Tổng doanh thu	Trđ	990.000	1.194.578	120,66%
2.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Trđ	216.000	294.575	136,38%
3.	Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Trđ	91.200	128.700	141,12%
4.	Đầu tư xây dựng cơ bản	Trđ	103.119	24.181	23,45%
5.	Cổ tức	%	25	35	140%

Tình hình kinh tế - xã hội trong nước năm 2023 đã đạt được những kết quả tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn được đảm bảo, lạm phát được kiểm soát ở mức phù hợp. Tuy nhiên, hoạt động kinh doanh của toàn ngành cảng biển trong năm 2023 được đánh giá ở mức yếu do nhu cầu bên ngoài suy giảm, đặc biệt là từ các thị trường xuất khẩu trọng điểm như Mỹ và Châu Âu.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện vẹn toàn nhiệm vụ chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty vượt qua trong thời kỳ khó khăn. Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ nghiêm túc chủ trương định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ công ty cũng như chiến lược kinh doanh phù hợp với xu thế của thị trường, đảm bảo công ty phát triển một cách có hiệu quả, an toàn và bền vững. Ngoài ra, trong năm 2023, công ty cũng đã tích cực thực hiện công tác chuyển đổi số, đồng thời ứng dụng những thành tựu công nghệ vào hoạt động kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

Doanh thu hoạt động năm 2023 tăng so với cùng kỳ là do việc chuyển đổi mô hình quản lý Hải quan của Hải quan Đồng Nai, thành lập Chi cục Hải quan Cửa Khẩu Cảng Đồng Nai tạo điều kiện thuận lợi để Cảng Đồng Nai có thể khai thác thêm nhiều mặt hàng thông qua cảng. Bên cạnh đó, khu vực cảng Long Bình Tân đưa vào khai thác thêm 97,65 mét chiều dài cầu cảng có khả năng tiếp nhận phương tiện tàu có trọng tải đến 5.000DWT. Ngoài ra, Công ty đã và đang tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, bến bãi và trang thiết bị xếp dỡ chuyên dụng để làm hàng được kịp thời, giảm tình trạng tắc nghẽn hàng hóa tại cảng nhằm đáp ứng nhu cầu sản lượng tăng cao cũng như tăng sự hài lòng của khách hàng khi sử dụng dịch vụ tại cảng.

Đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2023 chỉ hoàn thành 23,45% so với kế hoạch là do công ty chưa được cơ quan nhà nước giao đất để triển khai thực hiện và có một số hạng mục chưa đầu tư do khách hàng chưa có nhu cầu thuê bãi.

2. Tình hình thực hiện đầu tư, xây dựng cơ bản:

Các dự án tại khu vực Long Bình Tân:

Năm 2023, hoàn thành xây dựng cầu số 3 mở rộng về phía thượng lưu và trụ đỡ cầu, Trạm biến áp 1000KVA. Công trình nhà văn phòng mới (quy mô 7 tầng kết nối với văn phòng hiện hữu 4 tầng) đã được Sở Xây dựng phê duyệt thiết kế cơ sở và đang hoàn thiện thiết kế bản vẽ thi công để sang năm 2024 triển khai công tác đấu thầu thi công.

Các dự án tại khu vực Cảng Gò Dầu:

Trong năm 2023, công ty đã hoàn thành đầu tư hệ thống công nghệ xử lý nước thải số 2; triển khai thi công trụ và thượng lưu bến tổng hợp số 1 (bến B1).

Bên cạnh nhu cầu hoàn thiện cơ sở hạ tầng, việc đầu tư mới cầu cảng B6 (30.000DWT) cũng đang được Công ty từng bước hoàn thiện thủ tục xin bổ sung công năng cho cầu cảng B6. Song song với việc xin bổ sung công năng bến B6, Công ty đang triển khai bước nạo vét và thiết kế cầu cảng B6.

3. Tình hình mua sắm tài sản cố định:

Giá trị đầu tư, mua sắm tài sản cố định trong năm:

+ Nhà cửa, vật kiến trúc	:	58.759.465.047 đồng
+ Máy móc, thiết bị	:	461.000.000 đồng
+ Phương tiện vận tải, truyền dẫn	:	877.609.110 đồng
+ Thiết bị, dụng cụ quản lý	:	42.000.000 đồng
+ Tài sản cố định hữu hình khác	:	1.264.246.870 đồng
+ Tài sản cố định vô hình	:	115.000.000 đồng
CỘNG	:	61.519.321.027 đồng

Trong năm, công ty có thanh lý 01 xe ô tô với nguyên giá 583.743.762 đồng đã khấu hao hết.

4. Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Tiền cổ tức trong năm nhận được:

STT	Tên đơn vị	Số CP	Tỷ lệ góp vốn	Giá trị vốn góp	KH cổ tức năm 2023	Cổ tức năm 2022	Tiền cổ tức năm 2022
1	CTCP Cảng Long Thành	274.725	30%	1.665.000.000	55%	55%	1.510.987.500
2	CTCP Dịch vụ Cảng Đồng Nai	1.350.000	45%	13.500.000.000	9%	8%	1.080.000.000
3	CTCP Sonadezi Châu Đức (*)	840.000	0,7%	7.000.000.000	10%	20%	
4	CTCP Sonadezi Bình Thuận	4.040.000	10%	40.400.000.000	:		-
TỔNG CỘNG				62.565.000.000			2.590.987.500

Năm 2020, công ty hợp tác đầu tư dự án Xây dựng và Kinh doanh hạ tầng KCN Tân Đức – Bình Thuận thông qua việc thành lập Công ty cổ phần Sonadezi Bình Thuận (thành lập ngày 05/6/2020) với giá trị vốn góp 40.400.000.000 đồng. Hiện nay, Công ty



cổ phần Sonadezi Bình Thuận đang trong giai đoạn bồi thường, giải phóng mặt bằng, lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

(*) Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức: Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, tỷ lệ cổ tức năm 2022 là 20% với hình thức chia cổ tức bằng cổ phiếu. Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai sẽ được nhận cổ tức năm 2022 là 140.000 cổ phiếu SZC kể từ ngày 7/7/2023 (căn cứ theo Thông báo số 611/TB-SZC-TCKT ngày 16/6/2023 và Nghị quyết số 06/NQ-SZC-HĐQT của Công ty cổ phần Sonadezi Châu Đức).

II. Tình hình tài chính

1. Các chỉ tiêu của báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2023:

Căn cứ vào báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty tại thời điểm 31/12/2023, một số chỉ tiêu tài chính trên Bảng cân đối kế toán như sau:

ĐVT: đồng

TÀI SẢN	MÃ SỐ	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2022
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	627.951.986.972	467.451.246.958
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	182.785.268.810	230.685.109.096
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	290.000.000.000	125.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	150.581.065.509	109.237.890.368
IV. Hàng tồn kho	140	810.820.692	1.477.416.056
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	3.774.831.961	1.050.831.438
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200	731.353.867.990	770.805.221.252
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	-	-
II. Tài sản cố định	220	389.117.812.345	383.349.306.252
III. Bất động sản đầu tư	230	-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	234.028.684.606	277.690.882.229
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	62.565.000.000	62.565.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260	45.642.371.039	47.200.032.771
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	1.359.305.854.962	1.238.256.468.210
NGUỒN VỐN			
C - NỢ PHẢI TRẢ	300	358.844.022.366	410.314.957.786
I. Nợ ngắn hạn	310	270.613.098.791	292.930.951.894
II. Nợ dài hạn	330	88.230.923.575	117.384.005.892
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	1.000.461.832.596	827.941.510.424
I. Vốn chủ sở hữu	410	1.000.461.832.596	827.941.510.424
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	1.359.305.854.962	1.238.256.468.210

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023)



Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
1B-D3, KP. Bình Dương, Phường Long Bình Tân – Biên Hòa – Đồng Nai
ĐT: 02513.832225 Fax: 02513.831259

2. Các chỉ số tài chính tại thời điểm 31/12/2023:

- Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty:

Hiệu quả sử dụng tài sản:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm	
		2023	2022
1. Hiệu quả sử dụng tài sản			
ROE	%	32,2	30,2
ROA	%	22,7	19,7
Doanh thu/tổng tài sản	Lần		0,9
2. Phân tích Dupont			
Biên lợi nhuận ròng	%	25,2	21,9
Vòng quay tài sản	Lần	0,9	0,9
Hệ số tài sản/vốn chủ sở hữu	Lần	1,4	1,5

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2022 và năm 2023)

Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2023 tăng 2% so với năm 2022, từ 30,2% lên 32,2% chủ yếu nhờ vào việc công ty gia tăng biên lợi nhuận ròng trong bối cảnh mức độ sử dụng đòn bẩy tài chính tương đối ổn định, không biến động nhiều.

Hiệu quả sử dụng tài sản (ROA) năm 2023 tăng 3% so với năm 2022, từ 19,7% lên 22,7% nhờ vào biên lợi nhuận ròng tăng từ 21,9% lên 25,2%.

Cấu trúc vốn và chỉ số an toàn tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm	
		2023	2022
1. Cấu trúc vốn			
Nợ phải trả/tổng tài sản	%	26	33
Nợ vay/tổng tài sản	%	10	15
Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản	Lần	0,46	0,38
Nguồn vốn dài hạn/tài sản dài hạn	Lần	1,49	1,23
2. Chỉ số thanh toán			
Chỉ số thanh toán nhanh	Lần	2,32	1,59
Chỉ số thanh toán hiện hành	Lần	2,32	1,60
3. Chỉ số an toàn tài chính			
Khả năng thanh toán lãi vay (EBIT/lãi vay)	Lần	34,86	21,43

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2022 và năm 2023)

- Đánh giá về tình hình tài chính của Công ty:

Nhìn chung, Công ty duy trì cấu trúc nguồn vốn ổn định và an toàn. Nợ vay duy trì ở mức thấp (do giảm dư nợ gốc vay), chiếm 10% trên tổng tài sản và giảm 5% so với cùng kỳ.

Khả năng thanh toán của Công ty đạt mức an toàn cao khi hệ số thanh toán nhanh và hiện hành đều lớn hơn 1.



360
CƠ
: 0
CÁ
ĐÓN
HO

Khả năng thanh toán lãi vay năm 2023 là 34,86 lần, tăng mạnh so với mức 21,43 lần của năm 2022, thể hiện công ty đảm bảo nguồn lực để thanh toán các chi phí lãi vay khi tới hạn.

3. Tình hình giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan của Công ty:

Trong năm 2023, giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch như sau:

STT	Tên TV HĐQT/ TV BKS/TGD tại Công ty niêm yết	Chức vụ tại Công ty niêm yết	Tên Công ty có giao dịch	Hợp đồng giao dịch	Chức vụ tại Công ty có giao dịch
1	Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	CTCP Sonadezi Long Bình	Hợp đồng cung cấp và sử dụng nước tại Cảng Gò Dầu	Thành viên HĐQT
2	Huỳnh Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT, Phó TGD, Giám đốc tài chính, Người đại diện CBTT	CTCP Cảng Long Thành	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng cung ứng dịch vụ xếp dỡ hàng hoá; - Hợp đồng dịch vụ chia sẻ chi phí dịch vụ ứng trực sự cố tràn dầu; - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng; - Hợp đồng thuê bãi. 	Chủ tịch HĐQT
	Vũ Thị Quỳnh Trang	Kế toán trưởng			Trưởng Ban kiểm soát
	Nguyễn Thị Ngọc Khanh	Người phụ trách quản trị, thư ký công ty			Thành viên Ban kiểm soát
3	Trần Văn Nguyên	Thành viên HĐQT, Phó TGD	CTCP Dịch vụ Cảng Đồng Nai	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng cung ứng dịch vụ liên quan đến làm hàng container; - Hợp đồng mua bán nhiên liệu phục vụ sản xuất; - Hợp đồng cung ứng 	Phó Chủ tịch HĐQT
	Nguyễn Văn Ban	Phó TGD			Thành viên HĐQT

33. NG. PH. N. G. P.



STT	Tên TV HĐQT/ TV BKS/TGDĐ tại Công ty niêm yết	Chức vụ tại Công ty niêm yết	Tên Công ty có giao dịch	Hợp đồng giao dịch	Chức vụ tại Công ty có giao dịch
				dịch vụ xếp dỡ hàng hoá; - Hợp đồng dịch vụ thuê thiết bị và công nhân xếp dỡ; - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng.	
4	Nguyễn Ngọc Tuấn	Tổng Giám đốc	CTCP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai (Dologco)	- Hợp đồng CTCP Tiếp vận số 1 Đồng Nai cung ứng dịch vụ liên quan đến làm hàng container cho PDN; - Hợp đồng PDN cung cấp dịch vụ liên quan đến làm hàng container cho CTCP Tiếp vận số 1 Đồng Nai; - Hợp đồng dịch vụ cung ứng thiết bị; - Hợp đồng thuê mặt bằng bãi Cảng Đồng Nai; - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng.	Chủ tịch HĐQT
	Nguyễn Thị Ngọc Khanh	Người phụ trách quản trị, thư ký công ty			Thành viên BKS
5	Hoàng Thị Thu Thủy	Thành viên BKS	Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai	Hợp đồng vay vốn 84 tỷ đồng để đầu tư xây dựng bến tàu 30.000DWT (bến B5)	Trưởng phòng Kế toán

(Số liệu chi tiết các giao dịch được thể hiện đầy đủ trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023)

C. KIẾN NGHỊ:

- Thực hiện rà soát, cập nhật, theo dõi chi tiết tổng chi phí đầu tư xây dựng đối với từng hạng mục công trình.
- Tiếp tục công tác quản lý dự án đầu tư nhằm đảm bảo về tiến độ, chi phí và chất lượng đối với các dự án đang triển khai thực hiện, các dự án mới.



116
 T.Y.
 VN
 G
 AI
 116

- Với dòng tiền nội lực dồi dào hiện có và khả năng tạo dòng tiền ổn định, bên cạnh khả năng huy động nguồn vốn vay bên ngoài, Công ty tiếp tục đầu tư mở rộng nâng cao năng suất hoạt động để mở rộng năng lực cung cấp dịch vụ hiện có để tối ưu nguồn lực hiện có.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định quản lý nội bộ của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 tại Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Thị Thu Trang



Số: 62/2024/BCKT-RSMHCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông**
Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN CĂNG ĐỒNG NAI

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Căng Đồng Nai (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 01 tháng 03 năm 2024 từ trang 05 đến trang 40, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



Lục Thị Vân

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN Đăng ký hành nghề kiểm toán:
0172-2023-026-1



Lê Việt Hà

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
4732-2024-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 03 năm 2024

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		627.951.986.972	467.451.246.958
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	182.785.268.810	230.685.109.096
1. Tiền	111		70.785.268.810	40.685.109.096
2. Các khoản tương đương tiền	112		112.000.000.000	190.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	4.2	290.000.000.000	125.000.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		290.000.000.000	125.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		150.581.065.509	109.237.890.368
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	144.908.541.058	105.153.299.623
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		2.708.222.751	2.466.181.194
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.4	5.334.450.279	4.028.145.282
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.5	(2.370.148.579)	(2.409.735.731)
IV. Hàng tồn kho	140		810.820.692	1.477.416.056
1. Hàng tồn kho	141		810.820.692	1.477.416.056
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.774.831.961	1.050.831.438
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.6	1.145.073.093	1.050.831.438
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.11	2.629.758.868	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		731.353.867.990	770.805.221.252
I. Tài sản cố định	220		389.117.812.345	383.349.306.252
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.7	386.641.705.074	380.238.385.987
Nguyên giá	222		946.734.409.767	885.913.832.502
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(560.092.704.693)	(505.675.446.515)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.8	2.476.107.271	3.110.920.265
Nguyên giá	228		7.552.674.168	7.437.674.168
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(5.076.566.897)	(4.326.753.903)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		234.028.684.606	277.690.882.229
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.9	234.028.684.606	277.690.882.229
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250	4.2	62.565.000.000	62.565.000.000
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		15.165.000.000	15.165.000.000
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		47.400.000.000	47.400.000.000
IV. Tài sản dài hạn khác	260		45.642.371.039	47.200.032.771
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.6	45.642.371.039	47.200.032.771
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.359.305.854.962	1.238.256.468.210

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	T/M	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		358.844.022.366	410.314.957.786
I. Nợ ngắn hạn	310		270.613.098.791	292.930.951.894
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	4.10	80.652.007.137	97.471.687.443
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		601.445.526	930.387.310
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.11	21.356.897.091	17.008.551.443
4. Phải trả người lao động	314	4.12	27.095.330.000	23.920.325.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.13	11.193.696.913	5.582.632.492
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		1.096.192.918	1.047.812.770
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.14	4.785.230.947	5.129.622.060
8. Vay ngắn hạn	320	4.15	67.152.827.643	91.366.665.577
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	4.16	14.960.000.000	14.450.000.000
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	4.17	41.719.470.616	36.023.267.799
II. Nợ dài hạn	330		88.230.923.575	117.384.005.892
1. Phải trả dài hạn khác	337	4.14	19.569.590.242	19.619.590.242
2. Vay dài hạn	338	4.15	68.661.333.333	97.764.415.650
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.000.461.832.596	827.941.510.424
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.18	1.000.461.832.596	827.941.510.424
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		370.439.080.000	185.219.540.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		370.439.080.000	185.219.540.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		74.434.806.545	74.434.806.545
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		346.375.113.541	413.784.974.541
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		209.212.832.510	154.502.189.338
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		76.899.736.338	51.005.041.550
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		132.313.096.172	103.497.147.788
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.359.305.854.962	1.238.256.468.210

Nguyễn Ngọc Tuấn
Tổng Giám đốcVũ Thị Quỳnh Trang
Kế toán trưởngNguyễn Cảnh Thìn
Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 03 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	5.1	1.167.236.966.484	1.067.545.444.509
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		1.167.236.966.484	1.067.545.444.509
3. Giá vốn hàng bán	11	5.2	738.408.155.536	702.307.416.172
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		428.828.810.948	365.238.028.337
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	25.834.560.562	15.789.247.489
6. Chi phí tài chính	22	5.4	10.881.789.061	14.304.081.571
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		<i>10.878.002.154</i>	<i>14.301.451.021</i>
7. Chi phí bán hàng	25	5.5	21.234.993.014	19.645.749.952
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	53.335.938.625	55.410.503.863
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		369.210.650.810	291.666.940.440
10. Thu nhập khác	31		1.506.810.923	897.702.397
11. Chi phí khác	32		2.415.847.337	337.725.438
12. Lợi nhuận khác	40		(909.036.414)	559.976.959
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		368.301.614.396	292.226.917.399
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.8	73.726.149.624	58.033.918.611
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		294.575.464.772	234.192.998.788
16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.18.5	7.337	5.727
17. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.18.5	7.337	5.727



Nguyễn Ngọc Tuấn
Tổng Giám đốc

Vũ Thị Quỳnh Trang
Kế toán trưởng

Nguyễn Cảnh Thìn
Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 03 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, Khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		368.301.614.396	292.226.917.399
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	5.7	55.750.814.934	57.805.027.098
Các khoản dự phòng	03		7.356.052.140	16.411.640.428
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	5.4	(51.266.282)	(63.142.523)
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(25.941.476.098)	(15.816.684.559)
Chi phí lãi vay	06	5.4	10.878.002.154	14.301.451.021
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		416.293.741.244	364.865.208.864
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(42.755.829.078)	(5.103.630.927)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		666.595.364	(880.272.644)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(12.065.487.499)	(15.538.712.828)
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		1.463.420.077	1.026.556.010
Tiền lãi vay đã trả	14		(10.999.597.859)	(14.283.121.310)
Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.11	(71.247.860.345)	(51.336.412.442)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		4.060.000	12.320.000
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(16.344.448.183)	(15.918.852.858)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		265.014.593.721	262.843.081.865
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(19.198.099.487)	(67.844.260.866)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		158.181.818	90.579.593
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(290.000.000.000)	(125.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác	24		125.000.000.000	100.000.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		24.605.776.501	14.325.302.207
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(159.434.141.168)	(78.428.379.066)

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN CĂNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2023	Năm 2022
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	314.527.233.640	329.098.100.434
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(367.844.153.891)	(346.255.337.944)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(100.214.638.870)	(111.233.031.100)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(153.531.559.121)	(128.390.268.610)
LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG NĂM				
(50 = 20+30+40)	50		(47.951.106.568)	56.024.434.189
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		230.685.109.096	174.597.532.384
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		51.266.282	63.142.523
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM				
(70 = 50+60+61)	70	4.1	182.785.268.810	230.685.109.096

Nguyễn Ngọc Tuấn
Tổng Giám đốcVũ Thị Quỳnh Trang
Kế toán trưởngNguyễn Cảnh Thìn
Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 03 năm 2024

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: 1B-D3 Khu Phố Bình Dương – P.Long Bình Tân - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai
ĐT: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259 Website : www.dongnai-port.com
Giấy CNĐKDN số: 3600334112

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

"V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024"

Hội đồng quản trị xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền	Ghi chú
I	Vốn điều lệ		370,439,080,000	
II	Phân phối lợi nhuận			
1	Lợi nhuận sử dụng để phân phối		294,524,198,490	
2	Trích lập các quỹ	47.73%	140,587,279,000	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	40.00%	117,809,679,000	
2.2	Quỹ khen thưởng & phúc lợi của người lao động	6.13%	18,054,758,000	
2.3	Quỹ thưởng cá nhân & đơn vị hữu quan	0.34%	1,000,000,000	
2.4	Quỹ thưởng người quản lý công ty	0.26%	777,600,000	
2.5	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	1.00%	2,945,242,000	
3	Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ		153,936,919,490	
4	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang		76,529,990,999	
5	Dự kiến chia cổ tức	35.00%	129,653,678,000	
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau		100,813,232,489	



Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền	Ghi chú
I	Vốn điều lệ		370,439,080,000	
II	Phân phối lợi nhuận			
1	Lợi nhuận sử dụng để phân phối		296,000,000,000	
2	Trích lập các quỹ	47.72%	141,310,000,000	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	40.00%	118,400,000,000	
2.2	Quỹ khen thưởng & phúc lợi của người lao động	6.11%	18,097,500,000	
2.3	Quỹ thưởng các bên hữu quan	0.34%	1,000,000,000	
2.4	Quỹ thưởng người quản lý công ty	0.27%	810,000,000	
2.5	Quỹ công tác xã hội cộng đồng	1.00%	2,960,000,000	
3	Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ		154,732,500,000	
4	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang		100,813,232,489	
5	Dự kiến chia cổ tức	40.00%	148,175,632,000	
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau		107,370,100,489	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Đồng Nai, ngày 22 tháng 04 năm 2024

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Hải





TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

“V/v: - Mức thù lao HĐQT và BKS năm 2023

- Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2024

- Lương của Trưởng BKS chuyên trách và chi phí của BKS năm 2023

- Lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2024”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành quy định về thù lao và lợi ích khác của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Căn cứ hướng dẫn của Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016;
- Căn cứ Điều lệ Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1- Thù lao HĐQT và BKS năm 2023:

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2023 tại Công ty và hướng dẫn của Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016, HĐQT đề xuất mức thù lao của HĐQT và BKS thực hiện năm 2023 là **1.451.520.000** đồng.

2- Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2024:

o HĐQT xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết về kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2024 là **1.512.000.000** đồng

o Mức thù lao thực hiện sẽ được căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và hướng dẫn của Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016.

3- Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách thực hiện năm 2023 là **950.560.000** đồng; Chi phí hoạt động của BKS (chi phí đi lại và lưu trú của thành viên BKS) thực hiện năm 2023: không phát sinh.

4- Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2024: HĐQT đề xuất mức tiền lương tương đương với mức lương của Kế toán trưởng, đồng thời căn cứ theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 và quy định của văn bản pháp luật có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Đồng Nai, ngày 22 tháng 04 năm 2024

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN THANH HẢI



TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

“V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024”

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai;
- Căn cứ danh sách các đơn vị kiểm toán đã được Bộ Tài Chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp nhận kiểm toán báo cáo tài chính của các Công ty đại chúng và tổ chức niêm yết,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai như sau:

1. Danh sách các công ty kiểm toán đề nghị:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

2. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán:

Hội đồng quản trị kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách 2 Công ty kiểm toán nêu trên và ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán thực hiện báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Đồng Nai, ngày 22 tháng 04 năm 2024

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



TRẦN THANH HẢI

Đồng Nai, ngày 22 tháng 04 năm 2024

THẺ LỆ VÀ CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

I. Mục đích :

Nhằm kết luận chính xác các vấn đề được nêu ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội.

II. Nguyên tắc biểu quyết:

- Biểu quyết phải công khai, trực tiếp và bỏ phiếu.
- Quyền biểu quyết được tính theo số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự Đại hội.
- Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.
- Mỗi cổ đông chỉ sử dụng phiếu biểu quyết do Ban tổ chức ban hành đã được gửi kèm theo tài liệu cho mỗi cổ đông tham dự Đại hội.
- Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách đánh dấu vào ô lựa chọn tương ứng.

III. Cách thức tiến hành:

1. Quy định chung:

- Những thông tin trên Phiếu Biểu Quyết gồm :
 - Số ĐKSH: Số CMND/ CCCD/ Số ĐKKD của cổ đông tham dự Đại Hội.
 - Số cổ phần biểu quyết: số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại Hội.
 - Các vấn đề biểu quyết: các vấn đề đã được in sẵn trong phiếu biểu quyết.

2. Phân loại Phiếu Biểu Quyết:

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu đảm bảo đồng thời các điều kiện sau:
 - Là phiếu biểu quyết do Ban Tổ Chức phát ra và được đóng dấu của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai. Phiếu biểu quyết phải còn nguyên vẹn, không được cạo sửa, tẩy xóa.
 - Có lựa chọn đánh dấu “X” hoặc “✓” vào 1 trong 3 ô tương đương trong phiếu bầu (ô tán thành, ô không tán thành hoặc ô không ý kiến).
- Phiếu Biểu Quyết không hợp lệ:
 - Là Phiếu biểu quyết không đúng quy định của Phiếu biểu quyết hợp lệ
 - Phiếu trắng.

3. Tổng hợp kết quả:

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp, lập biên bản kiểm phiếu, thông báo kết quả biểu quyết cho từng vấn đề.
- Biên bản kiểm phiếu phải ghi rõ nội dung sau cho từng vấn đề:
 - Số thứ tự và nội dung của vấn đề cần biểu quyết.



- Số phiếu tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ.
- Số phiếu tương ứng với số cổ phần biểu quyết hợp lệ, tỷ lệ tương ứng.
- Số phiếu tương ứng với số cổ phần biểu quyết không hợp lệ, tỷ lệ tương ứng.
- Số phiếu tương ứng với số cổ phần biểu quyết tán thành, tỷ lệ tán thành.
- Số phiếu tương ứng với số cổ phần biểu quyết không tán thành, tỷ lệ không tán thành.
- Số phiếu tương ứng với số cổ phần biểu quyết không ý kiến, tỷ lệ không ý kiến.

4. Kết quả biểu quyết :

- Kết quả biểu quyết tính theo tỷ lệ phần trăm được làm tròn đến 2 số thập phân.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22/04/2024:
 1. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2023; kế hoạch và phương hướng hoạt động SXKD năm 2024.
 2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động SXKD, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2023 và Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.
 3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.
 4. Tờ trình mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2023; Lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2024.
 5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2024.
- Riêng trường hợp biểu quyết được quy định tại khoản 1, Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền tham dự Đại hội tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22/04/2024.



IV. Hiệu lực :

Cách thức biểu quyết nêu trên có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH 


Trần Thanh Hải